

Số: 35 /KH-THCS

Phước Hòa, ngày 25 tháng 9 năm 2021

KẾ HOẠCH

Rà soát chiến lược phát triển giáo dục Trường THCS Phước Hòa Năm học 2021-2022

Căn cứ vào Kế hoạch số 37/KH-THCS ngày 20/11/2020 của trường THCS Phước Hòa về kế hoạch chiến lược phát triển trường THCS Phước Hòa giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Công văn số 1629/SGD&ĐT-THCS ngày 20/9/2021 của Sở GD&ĐT Bình Dương về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022 đối với giáo dục trung học và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Công văn số 274/PGD&ĐT-THCS ngày 04/10/2021 hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2021-2022;

Trường THCS Phước Hòa xây dựng kế hoạch rà soát chiến lược phát triển giáo dục năm học 2021-2022 như sau:

1. Đặc điểm tình hình

Trường Trung học cơ sở Phước Hòa được thành lập theo Quyết định số 229/QĐ-UB ngày 28/3/1997 của Ủy ban nhân dân huyện Tân Uyên và Quyết định số 66/2001/QĐ-UB ngày 08/02/2001 của Ủy ban nhân dân huyện Phú Giáo.

Trường được công nhận Trường chuẩn Quốc gia năm 2008 và được công nhận lại năm 2018 theo Quyết định số 3727/QĐ-UBND ngày 27/12/2018 của UBND tỉnh Bình Dương giai đoạn 2018-2023.

Chức năng nhà trường: tuyển sinh 100% số học sinh hoàn thành chương trình tiểu học vào lớp 6, Thực hiện giáo dục và đào tạo số học sinh độ tuổi từ 11 đến 15 phát triển toàn diện về đức, trí, thể, mỹ. thực hiện đổi mới phương pháp giáo dục về: nội dung, chương trình, sách giáo khoa.

2. Vai trò, vị trí của kế hoạch phát triển chiến lược giáo dục

Lập kế hoạch chiến lược tốt có thể giúp nhà trường làm rõ hướng đi tương lai và đề ra các ưu tiên, tập trung sức mạnh vào các điều chỉnh chiến lược có hiệu quả. Xây dựng tổ, nhóm làm việc có tính chuyên nghiệp trong nhà trường, xây dựng và nâng cao tinh thần hợp tác với cha mẹ học sinh, các tổ chức bên ngoài. Đánh giá sự tiến bộ của nhà trường. Nâng cao chất lượng quản lý nhà trường, thích nghi một cách có hiệu quả trước sự thay đổi của xã hội.

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng về xác định mục tiêu giáo dục trong giai đoạn hiện nay, căn cứ Luật giáo dục 2005 và các nhiệm vụ đề ra trong giai đoạn III của chiến lược phát triển giáo dục 2021-2025; Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05/-CT/TW của Bộ Chính trị về việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và Cuộc vận động: "Hai không", phong trào xây dựng trường học thân thiện học sinh tích cực.

3. Mục đích và quá trình xây dựng văn bản kế hoạch chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2021-2025

Xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia theo Thông tư 18/2018/TT-BGDĐT và từng bước xây dựng mô hình trường thân thiện, học sinh được giáo dục kỹ năng thực hành vi tính và học ngoại ngữ (tiếng Anh) đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh.

a. Xác định sứ mệnh của nhà trường

Xây dựng môi trường học tập thân thiện, coi trọng phát triển nhân cách người học trở thành những công dân tốt, có kỹ năng sống, có lòng yêu nước, trách nhiệm cộng đồng, để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển tài năng và tư duy sáng tạo.

b. Mục tiêu chiến lược

Xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia theo Thông tư 18/2018/TT-BGDĐT và từng bước xây dựng mô hình trường thân thiện, học sinh được giáo dục kỹ năng giao tiếp (tiếng Anh). Chú trọng giáo dục nhân cách người học, phát huy tính tự học và hoạt động nhóm phát triển tư duy sáng tạo.

c. Giải pháp chiến lược

Thực hiện đổi mới phương pháp giáo dục (kế thừa những ưu điểm phương pháp giáo dục truyền thống kết hợp với giáo dục hiện đại), đổi mới nội dung chương trình sách giáo khoa, tăng cường cơ sở vật chất trang thiết bị dạy học và công nghệ thông tin, phát triển đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên đủ về số lượng và chất lượng đạt chuẩn 100% (Cao đẳng sư phạm) và 90% đạt trình độ Đại học. Trình độ thạc sĩ 20%, tập trung nguồn lực về tài chính theo cơ cấu tự chủ tự chịu trách nhiệm, thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục, mở rộng mạng lưới thông tin qua mạng internet. Phối hợp chặt chẽ với các ban ngành đoàn thể tại địa phương. Đổi mới công tác quản lý thường xuyên học tập quán triệt đường lối chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước.

d. Sự tham gia của các cá nhân, tập thể

Thực hiện nghiêm chỉnh mục tiêu giáo dục của Bộ giáo dục, Sở giáo dục và Đào tạo và sự chỉ đạo hướng dẫn của Phòng Giáo dục và Đào tạo. Thường xuyên phối kết hợp với các tổ chức ban ngành đoàn thể tại địa phương thường xuyên chăm

lo cho sự nghiệp phát triển giáo dục của nhà trường. Mở các cuộc hội thảo mời các chuyên gia tư vấn xây dựng kế hoạch Chiến lược phát triển giáo dục.

e. Giá trị hướng tới

Tập thể cán bộ giáo viên công nhân viên có tinh thần trách nhiệm

Có tinh thần đoàn kết

Có lòng nhân ái

Có lòng tự trọng và tôn trọng người khác

Có sự hợp tác

Có tính sáng tạo, năng động, thích ứng nhanh

Có khát vọng vươn lên

Có tính trung thực.

f. Giá trị sử dụng của văn bản kế hoạch chiến lược

Xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia theo Thông tư 18/TT-BGDĐT, từng bước xây dựng mô hình trường học thân thiện, học sinh được giáo dục kỹ năng thực hành vi tính, tiếng Anh giao tiếp (tiếng Anh). Chú trọng giáo dục nhân cách người học, phát huy tính tự học và hoạt động nhóm phát triển tư duy sáng tạo.

PHẦN I. BỐI CẢNH VÀ THỰC TRẠNG NHÀ TRƯỜNG

1. Bối cảnh quốc tế và khu vực (bên ngoài)

Bước sang thế kỷ XXI với xu thế toàn cầu hóa của các ngành kinh tế được xem là ngành kinh tế tri thức và sự phát triển khoa học 4.0, nên khoa học kỹ thuật như vũ bão sự bùng nổ công nghệ thông tin đã thay đổi nhận thức về học tập giáo dục theo xu thế học tập suốt đời theo 4 trụ cột "Học để biết, học để làm việc, học để chung sống, học để hội nhập".

Tình hình chính trị chuyển từ đối đầu sang đối thoại, đối tác, xu thế toàn cầu hóa hợp tác cùng phát triển. Tình hình phát động cuộc chiến tranh chuyển dần sang diễn biến hòa bình, bạo loạn lật đổ, lợi dụng nhân quyền, chiến tranh sắc tộc, ly khai, đặc biệt là khủng bố.

Hội nhập quốc tế có làm cho các dân tộc hiểu nhau hơn về các phong tục tập quán nền văn hóa đa dạng của các dân tộc. Chính quá trình hội nhập này cũng thâm nhập làm tha hóa và lai căng văn hóa dân tộc (*văn hóa ngoại lai*).

2. Bối cảnh trong nước (bên trong)

Từ kết quả trong qua trình thực hiện đổi mới của đất nước đã đưa nước ta thoát khỏi nền kinh tế tự cung tự cấp, lạc hậu từng bước ổn định và phát triển, từng bước đưa vị thế nước ta trên trường quốc tế.

Quá trình hội nhập tổ chức thương mại quốc tế WTO đã tạo bước chuyển biến sâu sắc nền kinh tế, chính trị nước ta cũng như văn hóa: Do cơ cấu kinh tế thị trường đã dần làm thay đổi cuộc sống sinh hoạt của người dân văn hóa ngoại lai không lành mạnh làm ảnh hưởng tha hóa văn hóa dân tộc đặc biệt là giới trẻ, tệ nạn xã hội ngày một gia tăng. Xu thế toàn cầu hóa đã tác động trực tiếp đến giáo dục đặc biệt là về nguồn nhân lực có kiến thức và tay nghề cao. Do đó đòi hỏi ngành giáo dục trong nước phải đổi mới để đáp ứng những yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao có chuyên môn nghiệp vụ, đạo đức nghề nghiệp. Tinh thần trách nhiệm. Trong quá hội nhập quốc tế giáo dục nước ta đang đứng trước thách thức lớn với yêu cầu giáo dục đa ngành đa chức năng, trong mọi lĩnh vực do vậy nên giáo dục nước ta đang đứng trước khó khăn vì thiếu đội ngũ, trang thiết bị. Vì vậy để giải quyết vấn đề này đòi hỏi phải phát triển hệ thống giáo dục đa dạng (các trường công lập, dân lập, tư thục) từ bậc mầm non, tiểu học, và THCS, đại học) thực hiện các chương trình liên kết đào tạo trong nước và quốc tế.

3. Đánh giá thực trạng nhà trường hiện nay

3.1 Phân tích mạnh, yếu, cơ hội và thách thức (Phân tích SWOT)

S T T	NỘI DUNG	MẠNH	YẾU	CƠ HỘI	THÁCH THỨC
A	BÊN TRONG				
1	Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên	Đủ về số lượng đạt chuẩn 100%	sử dụng công nghệ dạy học và công nghệ thông tin	Được sự quan tâm của các cấp chính quyền và các ban ngành đoàn thể	Chưa theo kịp với yêu cầu xã hội
	Tổng số CB-GV-CNV 62/46 nữ, BGH: 03/2 nữ. GV : 48/36 nữ ; Nhân viên : 11/8 nữ.	- Trong đó CĐSP: 6 ; ĐHSP:48 ; đang học đại học 03 ; TC:01 ; phổ thông: 04	- Chất lượng giáo viên không đồng đều - Một số GV sử dụng công nghệ dạy học và công nghệ thông tin còn hạn chế	- Thực hiện đổi mới công tác giáo dục. - Được tham gia bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, học đại học, sau đại học	- Đồng bộ về cơ cấu. - ứng dụng công nghệ thông tin - Số lượng giáo viên giỏi các cấp

2	Đội ngũ học sinh	Ngoan, hiền lễ phép. Chăm chỉ học tập	Tỷ lệ học sinh yếu kém quá cao	Chủ chương của Đảng và nhà nước quan tâm đến giáo dục	Quá trình hội nhập kinh tế nên có nhiều tác động đến đời sống nhân cách học sinh
	<ul style="list-style-type: none"> - Tổng số HS: + Độ tuổi 11 tuổi : Năm học 2020-2021 + Độ tuổi 10 tuổi : Năm học 2021-2022 + Độ tuổi 09 tuổi : Năm học 2022-2023 + Độ tuổi 08 tuổi : Năm học 2023-2024 + Độ tuổi 07 tuổi : Năm học 2024-2025 + Độ tuổi 06 tuổi : Năm học 2025-2026 	<ul style="list-style-type: none"> - Đa số học sinh con nhà nông nghiệp nên ngoan hiền, chịu khó - Trường tổ chức dạy hai buổi trên ngày 100% - Có 15 lớp bán trú cho các khối 6.7.8.9 	<ul style="list-style-type: none"> - Đa số gia đình học sinh nhà nghèo nên chưa quan tâm đến việc học tập của học sinh - Các em thuộc vùng nông thôn nên chưa mạnh dạn 	<ul style="list-style-type: none"> - Quyền và bổn phận của trẻ em - Kinh tế phát triển nên học sinh dần dần được quan tâm 	<ul style="list-style-type: none"> - Văn hóa không lành mạnh xâm nhập học đường - Các trò chơi điện tử mang tính bạo lực. - Tệ nạn ma túy xâm nhập học đường - Thiếu sự quan tâm của gia đình
3	Cơ sở vật chất trang thiết bị	Được xây dựng theo hướng chuẩn quốc gia	Trường đã xây dựng 10 năm nên hư hỏng nhiều, hạn chế về mặt thiết kế	Có chủ chương đầu tư theo hướng chuẩn quốc gia	Quý đất hạn hẹp , bất cập trong công tác thiết kế.
	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng học lý thuyết: 31 - Phòng chức năng: - Phòng hành chính: 10 - Nhà vệ sinh: 08 (2gv, 6hs) - Nhà để xe : 02 (01gv, 01hs) - Nhà công vụ : 07 	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng học sạch sẽ thoáng mát, đủ ánh sáng, - Có đủ phòng chức năng, tin học, thực hành lý thuyết. - Trang thiết bị tương đối đầy đủ 	<ul style="list-style-type: none"> - Thiếu nhà đa năng, phòng giáo dục hoà nhập, phòng dạy STEM - Thiết bị trang bị theo bộ, chất lượng kém nên hư hỏng nhiều, máy vi tính hư hỏng 	<ul style="list-style-type: none"> - Trường đang được đầu tư theo hướng chuẩn quốc gia - Có kế hoạch tu bổ sửa chữa hàng năm. - Thực hiện chế độ khoán kinh phí nên chủ động được vấn đề mua sắm trang thiết bị 	<ul style="list-style-type: none"> - Thiếu phòng học lý thuyết nên ảnh hưởng đến quá trình tổ chức sắp xếp lớp học cho học sinh - Do thiết bị thiếu nên ảnh hưởng đến quá trình dạy học
4	Tài chính	Nguồn tài	Không tự chủ	Cơ chế chính	Xây dựng kế

		chính do nhà nước bao cấp	được trong quá trình thu chi nên thường bị động chậm trễ	sách một cửa, giao quyền tự chủ tự chịu trách nhiệm cho hiệu trưởng	hoạch thu chi phải sát với chiến lược phát triển của nhà trường.
	<ul style="list-style-type: none"> - Nguồn kinh phí khoán từ kinh phí nhà nước - Nguồn tài chính không khoán - Nguồn kinh phí hội hóa - Nguồn kinh phí từ quỹ phúc lợi của nhà trường 	<ul style="list-style-type: none"> - Lương và các độ phụ cấp ưu đãi được thanh toán nhanh chóng hàng tháng nên ổn định đời sống cán bộ, giáo viên, công nhân viên. - Các nguồn kinh phí hỗ trợ hoạt động học tập bồi dưỡng - Nguồn kinh phí căn tin hỗ trợ cải cách tiền lương cho cán bộ, giáo viên, công nhân viên. 	<ul style="list-style-type: none"> - Còn bất cập đối với cán bộ quản, và chế độ thu hút khuyến khích nhân tài, khen thưởng còn hạn chế - Còn chậm trễ, còn bất cập về quy chế thu chi. - Kinh phí hạn hẹp nên không tổ chức được các hoạt động hỗ trợ đời sống, tham quan du lịch. 	<ul style="list-style-type: none"> - Mở rộng hình thức chi trả lương theo thẻ tài khoản - Đổi mới công tác tài chính theo hình thức tự chủ tự chịu trách nhiệm. - Tăng cường công tác xã hội hóa giáo dục, kêu gọi các tổ chức kinh tế tạo điều kiện cho giáo dục. 	<ul style="list-style-type: none"> - Dễ mất cân đối trong quá trình thu chi khi kế hoạch chiến lược thu chi. - Lúng túng trong việc xây dựng chiến lược thu chi. - Các tổ chức kinh tế xã hội chưa nhiều, chưa đủ mạnh, và chịu ảnh của dịch bệnh covid-19.
5	Các tổ chức xã hội	Quan tâm, thường xuyên phối hợp	Trường là đơn vị giáo dục theo sự chỉ đạo của ngành	Chủ trương của Đảng và nhà nước chăm lo cho sự nghiệp giáo dục	Xu thế toàn cầu hóa nên tạo thách thức cho các tổ chức
	<ul style="list-style-type: none"> - Cấp Ủy Đảng chính quyền địa phương - Các tổ chức đoàn thể địa phương (phụ nữ, công đoàn, đoàn thanh niên, cựu chiến binh) - Ban đại diện cha mẹ học sinh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát công tác dạy và học thông qua nghị quyết hội đồng nhân dân xã. - Sự phối hợp giữa các ban ngành địa phương giáo dục 	<ul style="list-style-type: none"> - Sự chỉ đạo của địa phương không bám sát được với chuyên môn giáo dục, chỉ mang hình thức tổng hợp số liệu báo cáo. - Các ban 	<ul style="list-style-type: none"> - Xác định vai trò chủ đạo coi giáo dục là quốc sách hàng đầu. - Công tác xã hội hóa giáo dục được các ban ngành đoàn thể quan tâm.. phối hợp nhịp nhàng. - Ban đại diện cha 	<ul style="list-style-type: none"> Một số cơ sở Đảng yếu kém chậm đổi mới, không quan tâm đến giáo dục - Diễn biến hòa bình của tổ chức thù địch, -Nên kinh tế thị trường nên cha mẹ học sinh

	<p>học sinh, vận động học sinh nghỉ bỏ học ra lớp</p> <p>-Ban đại diện thường xuyên tạo điều kiện cho công tác dạy và học</p>	<p>ngành đoàn thể do kiêm nhiệm nhiều hoạt động nên sự phối hợp chưa đồng bộ,</p> <p>- Ban đại diện do chế độ bầu cử hỗ trợ không hưởng lương nên không có điều kiện hoạt động được tốt.</p>	<p>mẹ học sinh tuyên truyền nhận thức của phụ huynh học sinh cho giáo dục.</p>	<p>chăm lo làm kinh tế không quan giáo dục, phó mặc cho nhà trường.</p>
--	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--------------------------------------------------------------------------------	-------------------------------------------------------------------------

3.2. Đánh giá chung

- Thực hiện giáo dục học sinh phát triển toàn diện về đức, trí, thể, mỹ có lòng yêu nước. Xây dựng môi trường học tập thân thiện, coi trọng phát triển nhân cách người học trở thành những công dân tốt, có chất lượng cao, để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển tài năng và tư duy sáng tạo.

- Nâng cao chất lượng giáo dục thông qua việc xóa yếu kém bằng biện pháp thực hiện lớp hai buổi trên ngày. Tăng cường bồi dưỡng học sinh giỏi và tuyển sinh vào lớp 10.

- Thực hiện phân luồng học sinh tại lớp theo tổ nhóm để dễ theo dõi giúp đỡ và giáo dục.

- Thực hiện phân luồng học sinh khá giỏi, yếu kém khối 6 đầu cấp, xây dựng mô hình lớp chất lượng cao từ tháng 10 năm học 2020-2021 và xây dựng mô hình câu lạc bộ theo đặc trưng bộ môn.

- Tăng cường cơ sở vật chất trang thiết bị, xây dựng trường học xanh, sạch đẹp an toàn, và giáo dục ngoài giờ lên lớp.

- Thường xuyên tổ chức các chuyên đề nâng cao chất lượng giáo dục, đánh giá rút kinh nghiệm từng chuyên đề.

- Hàng tháng tổ chức bồi dưỡng ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy.

- Đổi mới công tác quản lý, nâng cao chất lượng giáo dục.

PHẦN II: SỨ MẠNG, TẦM NHÌN VÀ CÁC GIÁ TRỊ

1. Sứ mạng (Mission)

Xây dựng môi trường học tập thân thiện, coi trọng phát triển nhân cách người học trở thành những công dân tốt, nhà quản lý, có lòng yêu nước, có chất lượng cao, để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển tài năng và tư duy sáng tạo .

2. Tầm nhìn (Vision)

Xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia theo Thông tư 18 vào năm học 2021- 2022 theo Thông tư 18 và từng bước xây dựng mô hình trường chất lượng bền vững, học sinh được giáo dục kỹ năng thực hành tiếng Anh. Chú trọng giáo dục nhân cách người học, phát huy tính tự học và hoạt động nhóm phát triển tư duy sáng tạo.

Hệ thống giá trị cơ bản

Có tinh thần trách nhiệm

Có tinh thần đoàn kết

Có niềm tin, lòng nhân ái

Lấy người học làm trung tâm

Có lòng tự trọng, tôn trọng người khác

Có tính sáng tạo, năng động, thích ứng nhanh

Sự hợp tác và khát vọng vươn lên

Có tính trung thực

Chất lượng hiệu quả.

PHẦN III. MỤC TIÊU VÀ CÁC GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC

1. Mục tiêu chiến lược

1.1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia vào năm học 2021- 2022 và từng bước xây dựng mô hình trường chất lượng cao, học sinh được giáo dục kỹ năng thực hành tiếng Anh. Chú trọng giáo dục nhân cách người học, phát huy tính tự học và hoạt động nhóm phát triển tư duy sáng tạo và trở thành các nhà quản lý đối với học sinh các lớp chất lượng cao.

1.2 Các mục tiêu cụ thể

- Trong năm học 2021-2022 thực hiện 100% lớp hai buổi trên ngày tăng số tiết học ôn tập củng cố kiến thức các môn (Toán, Lý, Hóa, Anh, Văn...) từng bước xóa yếu kém.

- Phân loại học sinh tại lớp theo tổ nhóm để dễ quản lý, quan tâm giúp đỡ các em học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

- Thực hiện mô hình lớp chất lượng cao đối với khối 6 theo sứ mạng của từng lớp.

- Tăng cường kỹ năng thực hành vi tính và kỹ năng giải quyết bài tập và các hoạt động ngoại khóa, giáo dục nhân các học sinh thông qua các hoạt động sinh hoạt tập thể với các trò chơi dân gian.

- Tổ chức học song ngữ cho học sinh tăng cường khả năng giao tiếp thực hành 3 kỹ năng (nghe, nói đọc viết)

- Phát huy tính tự học của học sinh và hoạt động nhóm, phát huy tính sáng tạo của học sinh.

a. Mục tiêu về tổ chức các hoạt động dạy học (thực hiện Chương trình giáo dục 37 tuần)

- Chất lượng bài giảng thực hiện dạy đúng đủ theo phân phối chương trình của bộ theo đặc thù bộ môn.

- Chất lượng sinh hoạt môn thực hiện đầy đủ các loại hồ sơ sổ sách theo quy định (soạn bài giảng, xây dựng kế hoạch giảng dạy thông qua lịch báo giảng, thực hiện thao giảng 3 tiết / học kỳ có ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện dự giờ 20 tiết/năm và tham gia các buổi sinh hoạt chuyên môn.

- Kiểm tra đánh giá học sinh: thực hiện đánh giá kết quả học tập của học sinh theo hình thức trắc nghiệm kết hợp tự luận theo đặc thù bộ môn.

- Quản lý việc dạy thêm học thêm: không có tình trạng dạy thêm học thêm học thêm. Thực hiện dạy hai buổi trên ngày tại nhà trường để nhà trường quản lý chuyên môn.

b. Mục tiêu về tổ chức các hoạt động học tập và rèn luyện

- Tổ chức việc học tập các bộ môn văn hóa thực việc phân công chuyên môn theo chuyên môn đào tạo không có tình trạng dạy chéo ban. Thực hiện theo thời khóa biểu tiết học theo phân phối chương trình 37 của bộ.

- Tổ chức các hoạt động giáo dục khác thực hiện giáo dục hướng nghiệp, ngoài giờ lên lớp theo từng chủ đề hàng tháng, thực hiện dạy chủ đề tự chọn nôm tin học cho các khối 6,7,8, riêng khối lớp 9 dạy chương trình nghề để tạo điều kiện cho các em xét công nhận tốt nghiệp và thi tuyển sinh vào lớp 10.

- Đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của HS thực hiện đánh giá kết quả học tập của học sinh theo hình thức trắc nghiệm kết hợp tự luận theo đặc thù bộ môn.

c. Mục tiêu về xây dựng đội ngũ công chức, viên chức

- Xây dựng kế hoạch phát triển trường lớp giai đoạn 2021-2023 với tổng số lớp là 30 lớp bình quân 1.9 gv/lớp x 30 = 57 giáo viên và 12 cán bộ viên chức. tổng số: 66 CB,GV,NV.

- Giai đoạn 2023-2025 tổng số lớp 30 x 1.9 = 57 Gv lớp tăng 1 lớp (xu thế tăng dân số cơ học) và chức tổng số: 71 CB,GV,NV trong đó BGH: 03, nhân viên: 7, bảo vệ: 02 phục vụ: 02. Giáo viên đạt chuẩn 100% trình độ đại học trên chuẩn 1.3%

2. Mục tiêu về huy động các nguồn lực cơ sở vật chất và thiết bị hạ tầng kỹ thuật, tài chính

2.1 Về cơ sở vật chất trang thiết bị

- Tham mưu đầu tư trang thiết bị như máy chiếu, phòng vi tính, phòng lab... theo hướng chuẩn quốc gia

- Tham mưu đầu tư phòng học đa năng

- Tham mưu đầu tư phòng giáo dục hoà nhập và phòng dạy học STEM

- Duy trì Thư viện xuất sắc, Thư viện xanh, Thư viện thân thiện

2.2 Về tài chính

- Thực hiện nguồn kinh phí tự chủ tự chịu trách nhiệm

- Thực hiện nguồn kinh phí khoán

- Thực hiện công tác xã hội hóa giáo dục, các khoản thu chi đầu năm, học phí hai buổi trên ngày.

3. Mục tiêu về nâng cao chất lượng giáo dục và tự kiểm định chất lượng giáo dục

Chất lượng giáo dục đến hết năm học 2021-2022 tỷ lệ học sinh giỏi đạt 39,4 %, tỷ lệ học sinh khá đạt 33,6% học sinh trung bình 24,3% học sinh yếu 2,7%, không có học sinh kém; học sinh xếp loại hạnh kiểm tốt 91,4%; khá 7,8%; TB 0,8% không có học sinh xếp loại hạnh kiểm yếu kém. số học sinh bỏ học dưới 0,88%.

- Các tiêu chí về chỉ số kiểm định chất lượng giáo dục đạt theo quy định

4. Mục tiêu về xây dựng quan hệ giữa nhà trường - gia đình - xã hội

- Hàng năm tổ chức họp phụ huynh học sinh các khối lớp vào đầu năm học để bầu ra Ban đại diện mới để hỗ trợ nhà trường trong công tác giáo dục học sinh , thực hiện công tác xã hội hóa giáo dục. Một năm tổ chức họp 4 lần để thông báo tình hình học tập của học sinh, thực hiện đối mơi quản lý, ứng dụng công nghệ thông tin thông kê báo cáo kết quả đánh giá học sinh trên mạng, để phụ huynh học sinh dễ truy cập theo dõi.

5. Mục tiêu về xây dựng môi trường giáo dục

- Xây dựng nhà trường xanh sạch đẹp an toàn.

- Xây dựng trường học thân thiện học sinh tích cực.
- Môi trường học tập thoải mái, phát triển năng lực cá nhân.
- Môi trường học tập sáng tạo, có kỹ năng thực hành tốt.

6. Mục tiêu về tổ chức bộ máy và quản lý điều hành các hoạt động.

6.1 Mục tiêu cụ thể

- Tiếp tục xây dựng chi bộ vững mạnh toàn diện phấn đấu giai đoạn 2021 - 2025 chi bộ có 21 Đảng viên, lãnh đạo tổ chức đoàn thể trong nhà trường (Công đoàn, Đoàn thanh niên, Đội thiếu niên)

- Ban giám hiệu: 3/2 nữ có bằng đại học 100%, hiệu trưởng có nhiệm vụ lãnh đạo, quản lý đơn vị về công tác dạy và học chịu trách nhiệm về chất lượng lượng và hiệu quả đào tạo, phó hiệu trưởng chuyên môn giúp hiệu trưởng thực hiện quy chế chuyên môn, phó hiệu trưởng phụ trách cơ sở vật chất trang thiết bị nhà trường và quản trị hành chính, hai hiệu phó phối hợp thực hiện tốt nhiệm vụ khi hiệu trưởng giao cho.

- Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch năm học và xây dựng quy chế quy định trong toàn đơn vị, triển khai, tổ chức thực hiện, tiến hành kiểm tra đánh giá, thu tập thông tin phản hồi, điều chỉnh.

- Có 1 tổ Văn phòng và 7 tổ chuyên môn trong đó (01 tổ trưởng, 01 tổ phó) các tổ thực hiện theo quy chế sinh hoạt chuyên môn tổ chức kiểm tra hồ sơ sổ sách của các thành viên trong tổ 1 lần trên tháng. Thường xuyên tổ chức các hoạt động sinh hoạt chuyên môn, sinh hoạt chuyên đề.

- Phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh tạo điều kiện tốt cho công tác dạy và học.

6.2. Các giải pháp chiến lược

6.2.1. Nâng cao chất lượng Dạy học/giáo dục, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp giáo dục

- Nâng cao chất lượng giáo dục, đáp ứng yêu cầu xã hội “đào tạo nhân lực bồi dưỡng nhân tài”.

+ Tuyển sinh 100% số học sinh hoàn thành chương trình tiểu học vào lớp 6 nắm chắc số liệu theo từng khu ấp để theo dõi số học sinh tuyển sinh trong địa bàn, ngoài địa bàn.(điều tra số học sinh học từ 7 ->10 tuổi học chương trình tiểu học để xây dựng đề án Chiến lược phát triển trường lớp).

+ Nâng cao chất lượng giáo dục tăng tỷ lệ học sinh khá giỏi, giảm tỷ lệ học sinh yếu kém thông qua kế hoạch học hai buổi trên ngày.

+ Xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia vào năm 2023- 2024

+ Tập trung giáo dục học sinh được giáo dục kỹ năng thực hành vi tính và tiếng Anh đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh.

6.2.2. Xây dựng và phát triển đội ngũ CBQL – GV - NV đáp ứng yêu cầu phát triển của nhà trường trong giai đoạn mới

- Xây dựng kế hoạch phát triển trường lớp giai đoạn 2021-2023

+ Tổng số lớp là 30 lớp bình quân 1.9 gv/lớp x 30 = 57 giáo viên,

+ Tổng số cán bộ viên chức, viên chức tổng số: 71

- Xây dựng kế hoạch phát triển trường lớp giai đoạn 2023-2025

+ Tổng số lớp là 30 lớp bình quân 1.9 gv/lớp x 30 = 57 giáo viên,

+ Tổng số cán bộ viên chức, viên chức tổng số: 71

6.2.3. Huy động nguồn lực tài chính và phát triển cơ sở vật chất và hạ tầng kỹ thuật

- Thực hiện nguồn kinh phí tự chủ tự chịu trách nhiệm

- Thực hiện nguồn kinh phí khoán

- Thực hiện công tác xã hội hóa giáo dục, các khoản thu chi đầu năm, học phí hai buổi trên ngày.

* Về cơ sở vật chất trang thiết bị:

- Tham mưu đầu tư trang thiết bị như máy chiếu, phòng vi tính, phòng lab... theo hướng chuẩn quốc gia

- Tham mưu đầu tư xây dựng nhà đa năng, hồ bơi

- Xây dựng phòng học hoà nhập

- Xây dựng phòng học STEM

6.2.4. Ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông

- Tổ chức các chuyên đề ứng dụng công nghệ thông tin (Thực hiện giảng dạy ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng phần mềm quản lý học sinh, tính điểm VNEDU, phần mềm quản lý tổ chức cán bộ PMIS và phần mềm làm đề thi trắc nghiệm. Phần mềm quản lý tài sản MISA.

- Cập thông tin ứng dụng công nghệ thông tin vào trong tiết dạy, soạn thảo văn bản, trao đổi thông tin. Thực hiện chế độ báo cáo qua Email.

6.2.5. Đẩy mạnh công tác thông tin xây dựng thương hiệu Nhà trường

- Nâng cao chất lượng giáo dục để nâng cao vị thế nhà trường

- Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo về chuyên môn nghiệp vụ có tinh thần trách nhiệm, lương tâm nghề nghiệp

- Xây dựng phong trào giáo viên giỏi, học sinh giỏi các cấp đạt kết quả cao

- Tăng cường cơ sở vật chất trang thiết bị đảm bảo môi trường học tập tốt cho người học phát triển năng lực bản thân.

- Thông tin quảng bá, đề ra sứ mệnh của nhà trường, xây dựng logo của trường.

- Xây dựng các chính sách ưu tiên đãi ngộ đối với đội ngũ nhà giáo, học sinh có thành tích xuất sắc trong nhà trường.

6.2.6. Quan hệ với cộng đồng

- Xây dựng mối quan hệ gia đình, nhà trường và xã hội

- Xây dựng mô hình gia đình hiếu học xây dựng các chi hội khuyến học khuyến tài

- Xây dựng mô hình ông bà mẫu mực con cháu thảo hiền

- Duy trì trung tâm giáo dục cộng đồng.

6.2.7. Lãnh đạo và quản lý

- Trong năm học 2021-2022 thực hiện 100% lớp hai buổi trên ngày tăng số tiết học ôn tập củng cố kiến thức các môn (Toán, Lý, Hóa, Anh, Văn...) từng bước xóa yếu kém.

- Phân loại học sinh tại lớp theo tổ nhóm để dễ quản lý, quan tâm giúp đỡ

- Tăng cường kỹ năng thực hành vi tính và kỹ năng giải quyết bài tập và các hoạt động ngoại khóa, giáo dục nhân các học sinh thông qua các hoạt động sinh hoạt tập thể với các trò chơi dân gian.

- Tổ chức học ngoại ngữ cho học sinh tăng cường khả năng giao tiếp thực hành 3 kỹ năng (nghe, nói đọc viết)

- Phát huy tính tự học của học sinh và hoạt động nhóm, phát huy tính sáng tạo của học sinh.

PHẦN IV. CÁC CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CHIẾN LƯỢC

- Đổi mới phương pháp dạy học

- Phát triển đội ngũ

- Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị, công nghệ

- Huy động nguồn lực tài chính

- Hệ thống thông tin

- Quan hệ với cộng đồng

- Lãnh đạo và quản lý

- Tổ chức thực hiện

1. Hoàn thiện tổ chức và nâng cao hiệu quả hệ thống quản lí

1.1. Xây dựng triết lí và mô hình tổ chức, quản lí của nhà trường

- Ban giám hiệu: 3/1 nữ có bằng đại học 100% và phần đầu 01 thạc sĩ, hiệu trưởng có nhiệm vụ lãnh đạo, quản lý đơn vị về công tác dạy và học chịu trách nhiệm về chất lượng và hiệu quả đào tạo, phó hiệu trưởng chuyên môn giúp hiệu trưởng thực hiện quy chế chuyên môn, phó hiệu trưởng phụ trách cơ sở vật chất trang thiết bị nhà trường và quản trị hành chính, hai hiệu phó phối hợp thực hiện tốt nhiệm vụ khi hiệu trưởng giao cho.

- Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch năm học và xây dựng quy chế, quy định trong toàn đơn vị, triển khai, tổ chức thực hiện, tiến hành kiểm tra đánh giá, thu thập thông tin phản hồi, điều chỉnh.

- Tổ chuyên môn gồm 7 tổ trong đó (01 tổ trưởng, 01 tổ phó) các tổ thực hiện theo quy chế sinh hoạt chuyên môn tổ chức kiểm tra hồ sơ sổ sách của các thành viên trong tổ 1 lần trên tháng. Thường xuyên tổ chức các hoạt động sinh hoạt chuyên môn, sinh hoạt chuyên đề.

1.2. Cơ cấu lại tổ chức về trường lớp HS.

* Tổng số phòng học: 31 phòng

* Tổng số HS năm học 2021-2022: 1106 HS biên chế thành 31 lớp như sau:

+ Khối 6: 7 lớp 215 HS

+ Khối 7: 9 lớp 339 HS

+ Khối 8: 78 lớp 306 HS

+ Khối 9: 7 lớp 246 HS

1.3. Xây dựng và phát triển hệ thống thông tin

+ Ứng dụng công nghệ số và truyền thông hiện đại

+ Chế độ báo cáo, giám sát, đánh giá, kiểm tra trực tuyến

+ Phát triển đội ngũ mạnh về CNTT.

1.4. Hoàn thiện qui định, qui chế, chính sách nội bộ của trường

- Cụ thể hóa các qui định, qui chế, chính sách nội bộ của trường để đáp ứng tốt nhất việc thực hiện Kế hoạch năm học 2021-2022 và giai đoạn 2021-2025;

- Xây dựng và bổ sung các thể chế khác như: Thủ tục, qui trình, công cụ hành chính, chế độ làm việc, thi, đổi mới công tác đánh giá đánh giá thông qua bảng lượng hóa tự chấm điểm được nhà trường xây dựng trung cầu ý kiến trong tập thể CB-GV-CNV...

- Luôn chú trọng phát triển, hợp tác, cam kết, hợp đồng, đấu thầu. Đặc biệt là công tác động viên, khen thưởng thông qua hình thức nâng lương sớm và xử phạt, v.v...

1.5. Phát triển các nguồn lực

* Nguồn nhân lực

- Xây dựng kế hoạch phát triển trường lớp giai đoạn 2021- 2023

- + Tổng số lớp là 30 lớp bình quân 1.9 gv/lớp x 30 = 57 giáo viên,
- + Tổng số cán bộ viên chức, viên chức tổng số: 71
- Xây dựng kế hoạch phát triển trường lớp giai đoạn 2023-2025
- + Tổng số lớp là 31 lớp bình quân 1.9 gv/lớp x 30 = 57 giáo viên,
- + Tổng số cán bộ viên chức, viên chức tổng số: 71

*** Nguồn lực tài chính**

- + Ngân sách Nhà nước (kinh phí khoán, không khoán)
- + Ngoài ngân sách (kinh phí xã hội hóa đóng góp của phụ huynh học sinh)
- + Các nguồn thu dịch vụ của trường (căn tin)

*** Nguồn lực vật chất và đầu tư khác**

Trường có diện tích 32.601 m², bình quân diện tích đất trên 01 học sinh là: 32.601 m²/1185 HS đạt tỷ lệ 27.5m²/hs.

Khuôn viên trường là khu riêng biệt, cổng trường, có biển tên trường, có tường rào kiên cố, được bố trí hợp lý, sạch sẽ, đảm bảo tốt cho công tác dạy và học cũng như các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

Khu sân chơi có diện tích 5.000m², bãi tập có diện tích 15.000 m², sạch sẽ, có đủ cây xanh bóng mát cho học sinh học tập và vui chơi.

Tổng số phòng học: 31 phòng/ 31 lớp đảm bảo cho tất cả học sinh học 02 buổi/ngày. Diện tích phòng học: 50,84 m²/ phòng.

Nhà trường có đầy đủ các phòng chức năng, phòng bộ môn theo quy định

Khu bán trú thiết kế theo quy trình bếp ăn 01 chiều bao gồm:

Khu nhà bếp trong đó bao gồm khu tiếp phẩm, chế biến thô, khu chế biến tinh, khu vực nấu, khu phân chia thức ăn, phòng kho, khu thay đồ nhân viên, khu vệ sinh nhân viên.

Khu nhà ăn bao gồm nhà ăn được trang bị bàn ghế, khu rửa tay, máy xử lý nước uống, khu vệ sinh 01 dành cho HS nam, 01 dành cho học sinh nữ và khu phòng nghỉ trưa của học sinh.

Nhà trường có 2 đường truyền kết nối mạng internet do công ty viễn thông Viettel tài trợ đáp ứng nhu cầu thông tin, trong công tác quản lý, lãnh đạo cũng như tổ chức các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác dạy và học.

- Nguồn lực khác hoặc chủ động tạo ra trong quá trình thực hiện KH chiến lược

- + Ký kết đầu tư hỗ trợ trường chuẩn quốc gia và trường chuẩn quốc gia và trường chất lượng cao do các mạnh thường quân, các công ty trong địa bàn ủng hộ
- + Do hội khuyến học và các nhà tài trợ, mạnh thường quân tặng giải thưởng, khen tặng...

*** Quản lí nhân sự**

- Chế độ giảng dạy và phát triển nghề nghiệp của giáo viên

+ Tổ chức việc học tập các bộ môn văn hóa thực việc phân công chuyên môn theo chuyên môn đào tạo không có tình trạng dạy chéo ban. Thực hiện theo thời khóa biểu tiết học theo phân phối chương trình 37 của bộ

+ Tổ chức các hoạt động giáo dục khác thực hiện giáo dục hướng nghiệp, ngoài giờ lên lớp theo từng chủ đề hàng tháng, thực hiện dạy chủ đề tự chọn môn tin học cho các khối 6,7,8,9.

+ Đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của HS thực hiện đánh giá kết quả học tập của học sinh theo hình thức trắc nghiệm kết hợp tự luận theo đặc thù bộ môn.

- Các qui định tuyển chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức vụ chuyên môn và quản lý (được thực hiện công khai dân chủ, thông qua hình thức giới thiệu ứng cử, bầu chọn qua phiếu bầu)

- Xây dựng quỹ hỗ trợ học tập, giảng dạy, sáng kiến kinh nghiệm từ nguồn quỹ xã hội hóa, quỹ khuyến học, các mạnh thường quân

2. Đổi mới phương pháp dạy - học, ứng dụng CNTT

- *Chủ động xây dựng chương trình môn học*

+ Đổi mới, cập nhật nội dung giáo trình và học liệu dựa vào nghiên cứu và hợp tác quốc tế, tiến bộ Khoa học - Công nghệ..;

- *Phát triển các phương tiện dạy học hiện đại*

+ Hệ thống phòng và thiết bị thí nghiệm, phòng THBM;

+ Mạng LAN, mạng truyền thông học tập, mạng quản lý nội bộ kết nối với mạng Internet;

+ Phát triển và sử dụng công nghệ multimedia hỗ trợ giảng dạy và học tập trực tuyến, học cá nhân và học hợp tác.

+ Phát triển các hoạt động giao lưu, rèn luyện của học sinh và giáo viên nhằm nâng cao kỹ năng sống và văn hóa nghề nghiệp.

3. Truyền thông, quảng bá và tiếp thị, xây dựng thương hiệu nhà trường

a) Xây dựng thương hiệu và tín nhiệm xã hội

+ Hoàn thiện hồ sơ kiểm tra công nhận trường chuẩn quốc gia vào năm 2020-2021 và phấn đấu trở thành trường chất lượng bền vững nâng cao vị thế nhà trường

+ Xác lập các tiêu chí và chuẩn cho các lĩnh vực và các sản phẩm của trường (đầu vào đạt 100%, hiệu quả đào tạo đạt 98% (hệ thống quản lý, bộ máy nhân sự, sản phẩm, dịch vụ...) hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

b) Đẩy mạnh truyền thông và quảng bá, xây dựng thương hiệu trong môi trường xã hội và trong nội bộ trường bằng nhiều biện pháp;

+ **Công bố sứ mạng:** Xây dựng môi trường học tập thân thiện, coi trọng phát triển nhân cách học sinh trở thành những công dân tốt, nhà quản lý, có lòng yêu nước, có chất lượng cao, để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển tài năng và tư duy sáng tạo.

+ **Tầm nhìn:** Xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia vào năm 2023- 2024 và từng bước xây dựng mô hình trường chất lượng bền vững, học sinh được giáo dục kỹ năng thực hành vi tính và ngoại ngữ (tiếng Anh). Chú trọng giáo dục nhân cách người học, phát huy tính tự học và hoạt động nhóm phát triển tư duy sáng tạo.

+ **Giá trị của nhà trường:** Xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia vào năm 2023- 2024 và từng bước xây dựng mô hình trường chất lượng bền vững, học sinh được giáo dục kỹ năng thực hành vi tính và ngoại ngữ (tiếng Anh). Chú trọng giáo dục nhân cách người học, phát huy tính tự học và hoạt động nhóm phát triển tư duy sáng tạo.

PHẦN V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ GIÁM SÁT, ĐÁNH GIÁ KẾ HOẠCH VÀ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Tổ chức thực hiện kế hoạch chiến lược

- Tuyên truyền và thông tin phổ biến, nâng cao nhận thức trong nhân dân tại địa phương.

- Tổ chức bộ máy và phân công thực hiện cho các cá nhân, bộ phận, đơn vị chức năng thực hiện phân cấp quản lý (giao trách nhiệm, quyền hạn, nguồn lực..) tự chịu trách nhiệm.

- Các biện pháp ứng phó thay đổi, rủi ro:

2. Hệ thống chỉ số thực hiện để đo và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch chiến lược (số tuyệt đối hoặc các tỷ lệ so sánh)

2.1. Phát triển qui mô, chất lượng giáo dục

2.2. Quy mô và chất lượng, hiệu quả, kết quả

2.3. Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý (số lượng, cơ cấu tuổi, bộ môn và trình độ, các tỷ lệ ...)

2.4. Đổi mới phương pháp dạy - học, ứng dụng CNTT

2.5. Thu - chi và phân phối, phân bổ các nguồn lực

2.6. Quản lý và năng lực quản lý

Yêu cầu hệ thống các chỉ số đo lường

Phản ánh thực trạng, quá trình thực hiện và kết quả.

Đo được, có giá trị, phù hợp với KHCL; định lượng và định tính.

Quản lý, kiểm soát các hoạt động, các kết quả.

Các loại tiêu chuẩn: Hệ thống định mức, chuẩn mực của TW, Bộ GD&ĐT, địa phương.

Các đơn vị đo: chỉ số tuyệt đối, chỉ số tương đối (%); số quy đổi, quy chuẩn.

Nhóm các chỉ số điều kiện (đầu vào): Qui mô phát triển; Số lượng và cơ cấu trình độ đội ngũ CB, GV, tài chính, cơ sở vật chất, trang thiết bị.

Nhóm các chỉ số quá trình: số HS/GV; tỷ lệ lưu ban, bỏ học; Số giờ dạy.

Nhóm các chỉ số kết quả: Tỷ lệ HS tốt nghiệp; HS vào các trường CĐ, ĐH, TCCN-DN và sự hài lòng của PHHS, XH...

3. Tổ chức giám sát và đánh giá việc thực hiện và kết quả (các mức độ đạt được theo mục tiêu)

- Mục đích, nội dung, cách thức, hình thức, quy trình tổ chức giám sát.
- Quy định trách nhiệm, quyền hạn của bộ phận giám sát, đánh giá.

PHẦN VI. ĐỀ XUẤT – KIẾN NGHỊ CẤP TRÊN.

1. Thực hiện xây dựng nhà tập đa năng.
2. Trang bị lại đồ dùng dạy học đảm bảo chất lượng ở các bộ môn.
3. Hiệu trưởng nhà trường tham mưu cấp trên tuyển dụng giáo viên để chuẩn bị đội ngũ phù hợp với kế hoạch chiến lược của nhà trường.

Trên đây là Kế hoạch rà soát chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2025 của năm học 2021-2022 Trường THCS Phước Hòa./.

Nơi nhận:

- PGD & ĐT Phú Giáo;
- UBND xã Phước Hòa;
- Lưu: VT.



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Hoàng Ngọc